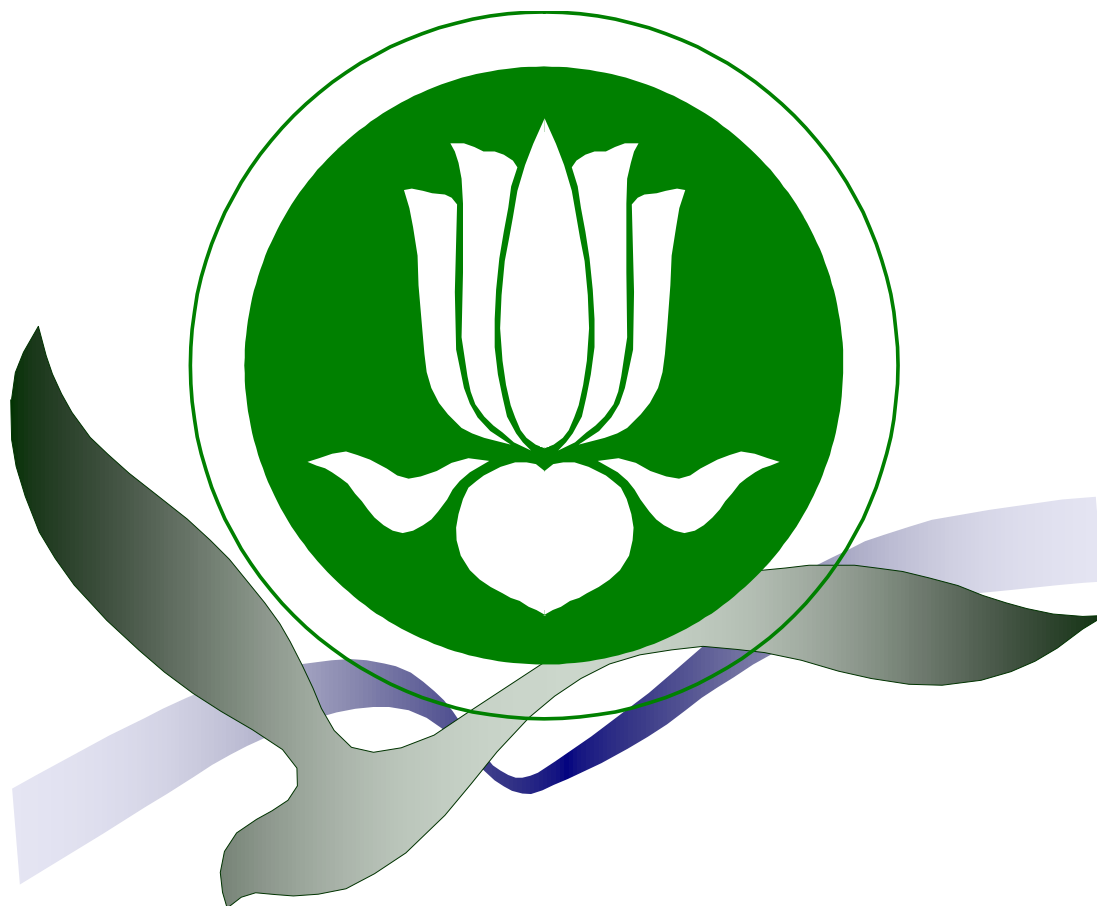


PHẬT PHÁP BẬC TUNG BAY



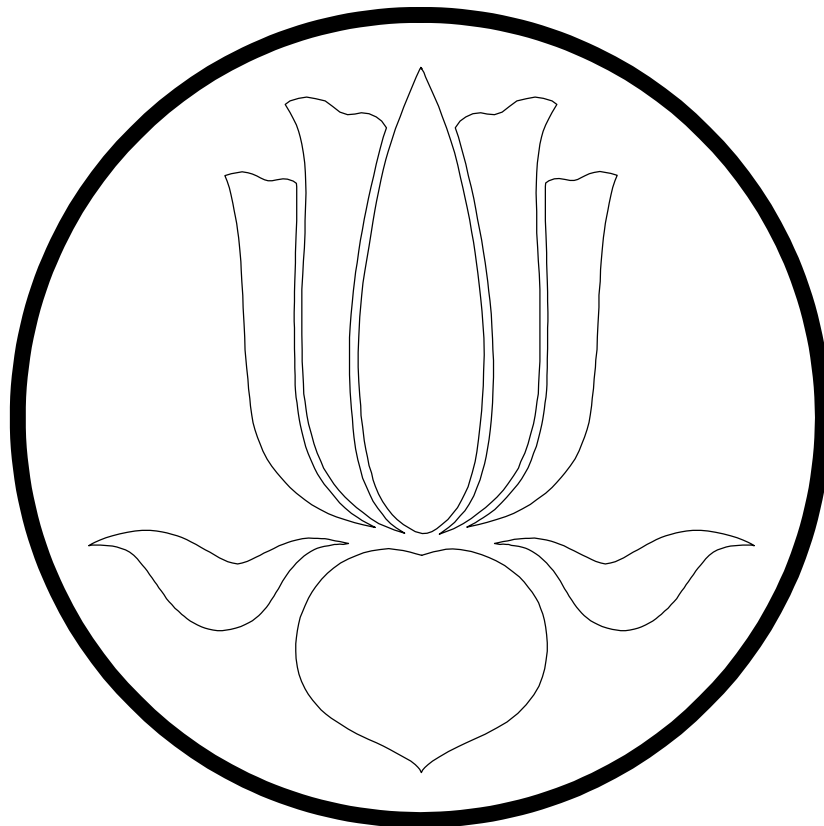
GIA ĐÌNH PHẬT TỬ LINH-SƠN HOUSTON, TX



BAN HƯỚNG DẪN GIA ĐÌNH PHẬT TỬ MIỀN TỈNH KHIẾT

ẤN BẢN 2008

**GIA ĐÌNH PHẬT TỬ LINH-SƠN
LỚP PHẬT PHÁP**



EM VIẾT TÊN HỌ:

Tên Họ: _____

Pháp Danh (nếu có): _____

Đoàn: _____

Lớp Phật Pháp: _____

Ngày Vào Đoàn: _____

MỤC LỤC

Ý NGHĨA ĂN CHAY	4
BÀI TẬP TRONG LỚP	6
CÁCH THỨC THIẾT TRÍ BÀN THỜ PHẬT	8
BÀI TẬP TRONG LỚP	8
CỜ PHẬT GIÁO	9
BÀI TẬP TRONG LỚP	9
EM LÀM VIỆC THIỆN.....	10
BÀI TẬP TRONG LỚP	10
NĂM HẠNH CỦA NGƯỜI PHẬT TỬ	11
BÀI TẬP TRONG LỚP	11
ĐỨC PHẬT VỚI LA HẦU LA.....	12
BÀI TẬP TRONG LỚP	14
CON SỬ TỬ TRỌNG PHÁP	15
BÀI TẬP TRONG LỚP	16
NĂM HẠT MŨ-TẠC.....	17
BÀI TẬP TRONG LỚP	18
NGƯỜI ĐẠO SĨ CHỈ HIẾU	19
BẢN MORSE CODE.....	21
MẬT THU.....	21
MẬT THU.....	22

Ý NGHĨA ĂN CHAY

Đạo Phật là đạo từ bi, Phật Tử phải tôn trọng sự sống của mọi loài. Đức Phật dạy cho chúng ta phải ăn chay. Vậy các em cần biết ăn chay là thế nào, có lợi ích gì và ăn chay ra sao. Có vậy các em mới tránh được những sai lầm khi ăn chay để kèm hãm bớt tội lỗi cho các em.

I. Ý NGHĨA ĂN CHAY:

Ăn chay là một phương pháp Phật dạy các em làm để thay thế ăn mặn. Ăn chay là ăn những loài thảo mộc như hoa quả, rau cải, chứ không ăn các món ăn thuộc loài động vật như heo, bò, tôm, cá, gà, vịt v.v...

II. ÍCH LỢI CỦA SỰ ĂN CHAY:

1. **Về Phương Diên Tu Học:** Đạo Phật là đạo từ bi, bình đẳng, tôn trọng sự sống của mọi loài kể cả loài vật. Mọi loài, vật cũng như người, đều biết tham sống sợ chết. Cá thấy người cá lội, chim thấy người chim bay, người thấy cọp người sợ hãi. Đức Phật xem mọi loài đều bình đẳng và không cho rằng loài này có đặc ân hơn loài khác hoặc loài này phải làm vật hy sinh cho loài khác. Người Phật Tử muốn cho đức tánh từ bi bình đẳng được tăng trưởng hay sự tu hành của mình tiến bộ thì phải ăn chay. Hơn nữa ăn chay tránh cho ta quả báo của sự sát hại.
2. **Về Phương Diên Tinh Thần:** Ăn chay giúp trí não sáng suốt, tinh tình thuần hậu. Khi ăn nhiều thịt cá trí não nặng nề mệt nhọc vì bộ máy tiêu hóa hoạt động nhiều, nhất là khi có chất mỡ khó tiêu làm mệt trí óc. Còn ăn chay trí não nhẹ nhàng, tinh thần minh mẫn, thuận lợi cho việc học hành và tính tình bớt hung bạo. Ăn chay còn thể hiện tinh thần yêu chuộng hòa bình.

THE VEGETARIANISM

Buddhism is a compassionate religion; therefore, Buddhists should respect the lives of others. This include animals. The Buddha teaches us not to consume meat; however, before applying this rule, one should know the meaning of it, the benefits of it, and the ways to be a vegetarian. By obtaining an understanding of this, one will not make mistakes when practicing and will not commit any sins.

I. THE MEANING OF BEING A VEGETARIAN:

It is a method taught by Buddha. It means to only eat fruit, grains, and vegetables and no meat of any kind (including seafood).

II. THE BENEFITS OF NOT EATING MEAT:

1. **The Practicing Buddhism Aspect:** The Buddhist Religion is compassionate, impartial, and respectful of the lives of other beings, including animals. Like humans, animals have the right to live, the wish to live, and are afraid of death. Therefore, Buddha treats all beings equally and none are more favorable than others. None should be used to sacrifice for others. Hence, to cultivate the compassionate nature in oneself and expand one's wisdom, a Buddhist should eat only vegetables, fruits, and grains. Furthermore, by not eating meat, one can avoid the consequences of killing.
2. **The Spiritual Aspect:** Eating just vegetables, fruits, and grains makes the brain function more efficiently. When one eats too much meat, the digestive system has to work harder to digest the complex fat. This fatigues the brain. Eating vegetables/fruits/grains benefits one's study habits. It also shows the peace-loving nature in oneself.

3. **Về Phương Diện Thân Thể:** Người ăn chay thân thể được mạnh khỏe, làm việc dẻo dai, sống lâu và ít bệnh. Trong hoa quả ít có chất độc. Hoa quả, rau cải, khoai, ngũ cốc có đủ dinh dưỡng để nuôi sống con người. Trái lại thịt cá là món ăn có thể có độc. Ở xứ nóng, thịt cá bắt đầu sinh thối khoảng năm giờ sau khi con thú bị giết. Ăn thịt hư có thể nguy hiểm đến tánh mạng.

III. CÁCH THỨC ĂN CHAY:

Ăn chay có nhiều cách tùy hoàn cảnh, một người có thể chọn một trong các phương pháp sau:

1. Ăn chay trọn đời (trường trai): Người phát nguyện ăn chay trọn đời, không bao giờ ăn mặn nữa.
2. Ăn chay ba tháng trong một năm.
3. Ăn chay mười ngày trong một tháng: Gồm ngày 1, 8, 12, rằm, 18, 25, 26, 28, 29, 30 Âm Lịch
4. Ăn chay bốn ngày trong một tháng: Gồm ngày 1, 14, rằm, 29 hoặc 30 Âm Lịch
5. Ăn chay hai ngày trong một tháng: Gồm ngày 1 và rằm Âm Lịch.
6. Ăn chay những ngày vía chư Phật, vía các vị Bồ Tát.

Khi đã phát nguyện ăn chay thì nên cố gắng giữ theo, không vì trường hợp gì mà bỏ qua, trừ khi đau bệnh nặng và thầy thuốc khuyên phải ăn mặn để chữa bệnh. Sau khi khỏi bệnh phải sám hối và phát nguyện giữ lại.

Tóm lại, ăn chay có nhiều lợi ích cho sự tu học cũng như thể chất và tinh thần. Tùy theo hoàn cảnh cũng như dễ dàng cho mỗi người, chúng ta nên tự chọn một phương pháp ăn chay và cố gắng giữ để mang lại lợi ích cho chính mình.

3. ***The Physical Aspect:*** Being a vegetarian helps one to live healthier and longer. One can obtain all required nutrients from vegetables, fruits, and grains. On the other hand, meat products contain harmful substances, such as fat and cholesterol.

III. THE METHODS TO PRACTICE BEING A VEGETARIAN:

Depending on the circumstances, one can choose to eat only vegetables, grains, and fruits by one of the following methods:

1. For the remainder of one's life.
2. For any three months out of the year.
3. For ten days of a month (1, 8, 12, 14, 15, 18, 25, 26, 28, 29 or 30 -- Lunar Calendar).
4. For four days of a month (1, 4, 15, 29 or 30 -- Lunar Calendar).
5. For two days of a month (1 and 15 -- Lunar Calendar).
6. On the special memorial days of the Buddhas and the Bodhisattvas.

Whichever method is chosen, one needs to keep the vow, except when very ill and asked by a physician to eat meat again. However, after recuperation, that person needs to repent and re-pledge.

Not consuming meat benefits a person spiritually, as well as physically. When practicing being a vegetarian, one needs to choose a method most convenient and suitable to one's personal situations.



Bài Tập Trong Lớp

1) Tại sao chúng ta phải ăn chay ? (Why do we need to be a vegetarian ?)

2) Ý nghĩa ăn chay là gì ? (What is the meaning of being a vegetarian?)

3) Theo bài học, có bao nhiêu phương diện trong sự ích lợi của sự ăn chay? Xin kể ra
(In the lecture, how many aspects about the benefits of eating vegetarian? List them out)

4) Đạo Phật có các quan điểm sau đây ngoại trừ : (The Buddhist religion has the following point of views except)

- a) Mọi loài đều bình đẳng (Every living beings are impartial)
- b) Con người thông minh có quyền ăn thịt các con vật khác (People are the most intelligent, who can eat the rest of animals)
- c) Ăn chay tránh cho ta quả báo của sự sát hại (A vegetarian can avoid the consequences of killing)
- d) Mọi loài đều tham sống sợ chết (All living beings wish to live and are afraid to death)

5) Ăn Chay giúp cho ta : (Vegetarian helps us)

- a) trí não sáng suốt (the brain functions more efficiently)
- b) làm việc chậm chạp (working slowly)
- c) tiêu hóa khó khăn (difficult to digest)
- d) tất cả đều đúng

6) Thức ăn chay là các thức ăn sau đây: (The vegetable dishe is)

- a) món phở tái (beef noodle)
- b) món gà xào xả ớt (Spicy chicken with lemon grass)
- c) món tàu hủ sốt cà (tofu with tomato sauce)
- d) soup hoành thánh (hoanh thanh soup)

7) Có nhiều cách ăn chay nhưng cách nào là tốt nhất theo đạo Phật (According to Buddhism, which methods is the best)

- a) ăn chay ba tháng trong một năm (vegetarian for any three months out of the year)
- b) ăn chay mười ngày trong một tháng (vegetarian for 10 days of a month)
- c) ăn chay bốn ngày trong một tháng (vegetarian for 4 days of a month)
- d) ăn chay trường (vegetarian for the remainder of one's life)

8) Nếu ăn chay mười ngày trong một tháng, xin em kể ra các ngày nào (If you eat vegetarian 10 days of a month, list these 10 days)

9) Ngày vía là ngày gì ? (What are the Vía ?)

- a) kỷ niệm các đức Phật (memorial days of the Buddhas)
- b) kỷ niệm các vị bồ tát (memorial days of Bodhisattvas)
- c) Ngày Phật Đản Sinh (Shakiyamuni 's birthday)
- d) Tất cả đều đúng (all are correct)

10) Tại sao chúng ta nên phát nguyện ăn chay theo sự chọn lựa của chúng ta? (Why do we need to vow to be a vegetarian with one of the methods)

CÁCH THỨC THIẾT TRÍ BÀN THỜ PHẬT

Phật là đấng phước trí đầy đủ, là tấm gương cao quý nên ta cần thờ kính để noi theo, sám hối lỗi lầm, và chiêm bái. Muốn thờ Phật ta nên thiết trí bàn thờ Phật.

Bàn thờ Phật phải thiết trí ở nơi trang nghiêm, sáng sủa, sạch sẽ, phải được lau chùi luôn luôn.

Khi thiết bàn thờ Phật ta đặt ảnh tượng Ngài ở chính giữa, phía trước là lư hương, hai bên hai bình hoa và hai cây đèn. Nếu được có thêm đĩa trái cây và chén nước. Ngoài ra bàn thờ được thiết trí thêm chuông và mõ (chuông đặt bên phải, mõ đặt bên trái từ ngoài nhìn vào). Các kinh Phật có thể để trên bàn thờ hoặc trên một bàn nhỏ riêng.

Khi ta thiết bàn thờ Phật lần đầu tiên ta nên làm lễ An Vị.



HOW TO ARRANGE BUDDHA'S ALTAR

Buddha is one who has perfected himself, unaided by any supernatural power. He is the destroyer of all corruption and uncleanness in life; whose wisdom is profound - one who is enlightened. To show respect, we worship Buddha and need to display his image with honor.

The worshipping altar should be located in a solemn, visible and clean place. The altar itself must be kept clean.

The Buddha-image is placed at the center of the altar, behind the incense burner which is a special kind of bowl, filled with clean sand and placed on a flat vessel or saucer. There are two flower vases and two candles on both sides. Next to these one may also have a dish of fruits and a cup of water on the altar.

There are also a bell (chuông) and a wooden gong (mõ) on the altar. These are placed so that when one is facing the altar, one sees the bell on the right and the wooden gong on the left. The chanting books and Buddha's teachings are placed either on the altar or on a small separate table.

There is usually a ceremony when the altar of Buddha is placed for the first time.

Bài Tập Trong Lớp

1) Tại sao chúng ta phải có bàn thờ Phật ? (Why do we need to have the Buddha's altar?)

2) Bàn thờ Phật phải được thiết trí ở nơi đâu ? (Where do we set up the Buddha's altar?)

3) Cho các em các vật dụng sau đây để các em thiết trí bàn thờ Phật: Hình Đức Phật, lư hương, bình hoa, hai cây đèn cây, đĩa trái cây và chén nước.

4) Lễ An Vị Phật là gì ? (What is "An Vị" Ceremony ?)

CỜ PHẬT GIÁO

Cờ Phật Giáo thế giới được hai mươi bảy (27) phái đoàn Phật Giáo trong đó có Việt Nam công nhận năm 1950, tại Columbo, Tích Lan (Srilanka).

Cờ Phật Giáo có năm màu theo thứ tự: Xanh đậm, vàng, đỏ, trắng, cam và một màu tổng hợp của năm màu trên. Năm màu tượng trưng cho ánh sáng hào quang của chư Phật và biểu tượng tinh thần của Phật Giáo. Màu tổng hợp tượng trưng cho tinh thần đoàn kết của tất cả tín đồ Phật Giáo.

Theo lịch sử Phật Giáo, khi Đức Phật giác ngộ dưới cội cây Bồ Đề thì thân thể Đức Phật phát ra sáu luồng ánh sáng. Dựa vào dữ kiện này, lá cờ Phật Giáo tượng trưng cho các sắc tộc trên thế giới cùng chung sống an vui dưới ánh sáng trí tuệ của Đức Phật.

Em luôn luôn tôn trọng cờ Phật Giáo.

THE BUDDHIST FLAG

At the International Buddhist Conference in 1950 at Colombo, Sri Lanka, the world's Buddhist flag was officially accepted by twenty-seven delegations, including those from Vietnam.

The Buddhist flag consists of five colors in the following order: dark blue, yellow, red, white, orange, and a combination of the above five. The five colors symbolize the Buddha's halo and represent the spirit of Buddhism. The combinations of these colors represent the unity of all Buddhist followers.

According to Buddhist records, as the Buddha sat under the Bodhi Tree, six rays of light emitted from his body after his Enlightenment. Based on this, the Buddhist flag indicates that all the different races in the world can live happily under the shield of the Buddha's wisdom.

We must always respect and honor the Buddhist flag.

Bài Tập Trong Lớp

1) Năm nào thì cờ Phật Giáo được công nhận? tại đâu ? (Which year was the Buddhist flag recognized? where was it recognized?)

2) Ghi lại năm màu của cờ Phật Giáo (Write down the five colors on the Buddhist flag)

3) Theo lịch sử Phật Giáo, em biết được là có đến sáu màu vậy màu thứ sáu là màu gì ? (According to Buddhist records, there were six colors. What is the sixth color?)



Hint: the sixth color is the combination of the five colors.

EM LÀM VIỆC THIỆN

Việc thiện là những việc lành, quên lợi mình để giúp đỡ kẻ khác và giúp đỡ cả loài vật.

Hàng ngày em gặp nhiều điều mà em có thể làm được như dắt một ông lão qua đường, giúp miếng ăn cho một em bé đang đói, hay cứu một con vật bị nạn, vớt một tổ kiến trôi trên giòng nước v.v...

Đức Phật là bậc có tình thương bao la như biển cả. Theo lời Phật dạy, chúng ta là Phật Tử nên làm việc thiện để tạo được phúc lành.



CHARITY/GOOD WILL

Charity is to work generously; one sets aside all personal benefits to help other beings (human and animals).

In daily life, there are many opportunities for one to help others. For example, one can help guide the elders across the street, give food to the hungry, help an injured animal, or rescue ants from water.

Buddha possesses universal love and boundless compassion for all living creatures. As Buddhists, we follow Buddha's teachings and reach out to help others with no reservations (intention) and no thoughts of getting a favor in return. Keep in mind that charity work bring merit (good things), not only to the ones we help but also to ourselves.

Bài Tập Trong Lớp

1) Việc thiện là gì ? (What is charity ?)

2) Em hãy kể năm việc thiện mà em có thể làm được trong một ngày ? (List the five good deeds that you can do in a certain day)

3) Em làm việc thiện để thực hành hạnh nào trong năm hạnh biểu hiện trên cánh hoa sen (Which virtue within the five virtues that shows your charity ?)

NĂM HẠNH CỦA NGƯỜI PHẬT TỬ

Năm hạnh của người Phật Tử trong cuộc sống hằng ngày là:

1. **Tinh Tấn:** Luôn luôn tiến tới, cố gắng tu học, không nản chí, không sờn lòng.
2. **Hỷ Xả:** Vui vẻ, bỏ hết phiền muộn và biết rộng lượng tha thứ.
3. **Thanh Tịnh:** Trong sạch từ thân thể, lời nói, ý nghĩ và việc làm.
4. **Trí Huệ:** Hiểu biết cùng khắp, học hỏi để mở mang trí tuệ và nhận định sáng suốt.
5. **Tử Bi:** Đem vui cứu khổ cho mọi người, mọi loài và không mong cầu đền trả.
- 6 .

Bài Tập Trong Lớp

1) Có bao nhiêu hạnh cho người Phật tử ? Xin kể ra (How many conducts are there for the Buddhist follower ? List them out)

2) Trong năm hạnh, em nghĩ hạnh nào là quan trọng nhất ? Xin cho biết tại sao ? (To you, which conducts is the most important conduct ? Please give the reason)

3) Thanh tịnh trong lời nói có nghĩa là gì ? Xin cho ví dụ thực tế (What does it mean "Purity in speech" ? Give a real life example .

THE FIVE CONDUCTS OF A BUDDHIST

The five conducts a Buddhist need to follow and practice everyday:

1. **Endeavour:** Always strive to better oneself. Never give up, get disappointed, or get discouraged.
2. **Forgiveness:** Be happy and forgiving. Leave unhappiness from others behind. Learn how to be generous and forgiving.
3. **Purity:** Be pure and clean in every thought and action.
4. **Wisdom:** Acquire a full understanding of Buddha's teachings; practice his ways to reach enlightenment. Never let ignorance control your judgment.
5. **Compassion:** Bring happiness and kindness to all beings. Love all beings as you love yourself. Lend a hand when you can and never expect a favor in return

Mẫu Chuyện Đạo:

ĐỨC PHẬT VỚI LA HẦU LA

Khi chưa thành đạo, La Hầu La (con của Thái Tử Tất Đạt Đa và Công Chúa Da Du Đà La) tính tình cộc cằn, lười biếng không chịu lo tu học, đức Phật liền bảo La Hầu La về tịnh xá Hiền Độ để tu học trong chín mươi (90) ngày không dừng nghỉ và sám hối tội lỗi.

Khi đức Phật đến thăm, La Hầu La đem một chậu nước đến cho Phật rửa chân. Rửa xong đức Phật hỏi La Hầu La rằng:

- *Nước trong chậu bây giờ có thể dùng để uống được không?*
- *Bạch Thế Tôn, không thể dùng được. Trước đây nước sạch, nhưng bây giờ rửa chân nước bị dơ bẩn không thể uống được.*

Phật dạy rằng:

- *Người cũng như vậy, là con ta, là cháu vua Tịnh Phạn, từ bỏ cuộc sống xa hoa để sống xuất gia tu hành. Nếu người không lo chăm tu học, để tâm ô uế cũng như nước bẩn kia không thể dùng được.*

Phật bảo La Hầu La đổ chậu nước đi và nói:

- *Chậu kia không còn nước bẩn, vậy có thể dùng đựng thức ăn được không?*
- *Bạch Thế Tôn, không thể dùng được vì chậu đã mang tên đựng nước bẩn.*

Phật dạy La Hầu La:

- *Người cũng vậy, tuy làm kẻ tu hành nhưng tâm biếng nhác, miệng nói điều chẳng lành và bị tiếng đồn không tốt. Cũng như cái chậu kia không dùng vào việc cao trọng được.*

Đức Phật lấy cái chân hất chậu làm cho nứt bể và hỏi La Hầu La:

- *Người có tiếc cái chậu bể không?*
- *Bạch Thế Tôn, cái chậu rửa chân là vật không quý nếu bể cũng không lấy gì làm tiếc.*

Phật bảo La Hầu La:

- *Người cũng vậy, tuy là kẻ tu hành nhưng đã mang tiếng xấu, nên chẳng có ai thương quý, cũng như người không quý cái chậu kia.*

Nghe lời Phật dạy La Hầu La lấy làm xấu hổ, bèn phát tâm sám hối và từ đó về sau tinh tấn tu hành.

Buddhist Story:

BUDDHA WITH RAHULA

Before reaching enlightenment, Rahula (Prince Tất Đạt Đa's son) was rude to others and also lazy about studying Buddha's teachings. Buddha knew of this and ordered Rahula to return to the palace for ninety days of nonstop studying and repentance for his wrong doings.

When Buddha came to visit, Rahula brought him a bowl of water so he could wash his feet. After washing, Buddha asked Rahula:

- *Is the water in this bowl drinkable?*
- *Buddha, the water is no longer drinkable. The water was clean, but after washing your feet in it, the water is now dirty.*

Buddha preached:

- *You are no different than the water. You are my son. I left the luxurious life to become a Buddhist priest. If you are unwilling to study harder, your conscience and soul will be similar to the useless dirty water.*

Buddha told Rahula to dump the dirty water and asked:

- *That bowl does not contain any dirty water now. Can we put food into it?*
- *Buddha, it cannot be used to put food in because this bowl is known to have been used for storing only dirty water.*

Buddha preached:

- *You are no different. Even though you are a Buddhist priest, you are a lazy person and your words are not peaceful. There are a lot of rumors about you, similar to this bowl that can not be used to store other things beside dirty water.*

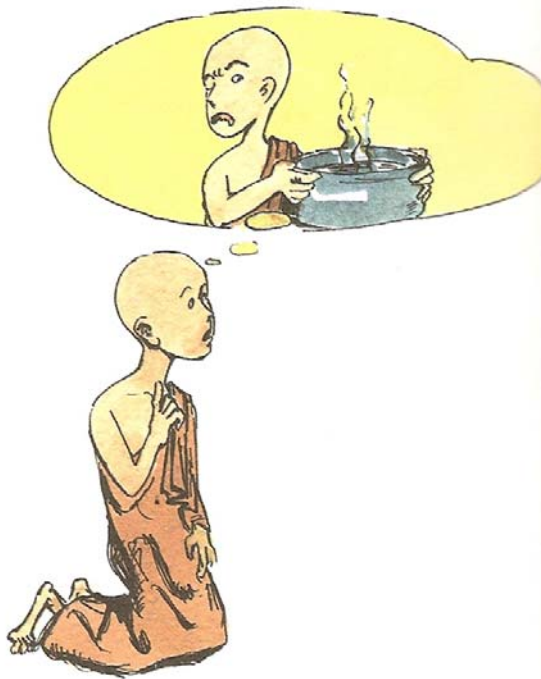
Buddha used his feet to push the bowl away, caused it to break and then asked Rahula:

- *Do you have any regret the bowl is broken?*
- *Buddha, the bowl used to wash the foot was not a precious thing to miss at all.*

Buddha told Rahula:

- *You are no different. Even though you are a Buddhist priest, you will receive no respect because you carry a bad reputation, just as nobody respects the bowl.*

Listening to Buddha's teaching, Rahula felt ashamed. He vowed to repent. From then on, he devoted all his time to studying Buddha's teaching .



NO LYING

Rahula, the only son of the Buddha, became a monk. He was the youngest in the Sangha. All the monks loved and spoiled him. Rahula did whatever he liked. Sometimes he told lies just for the fun of it.

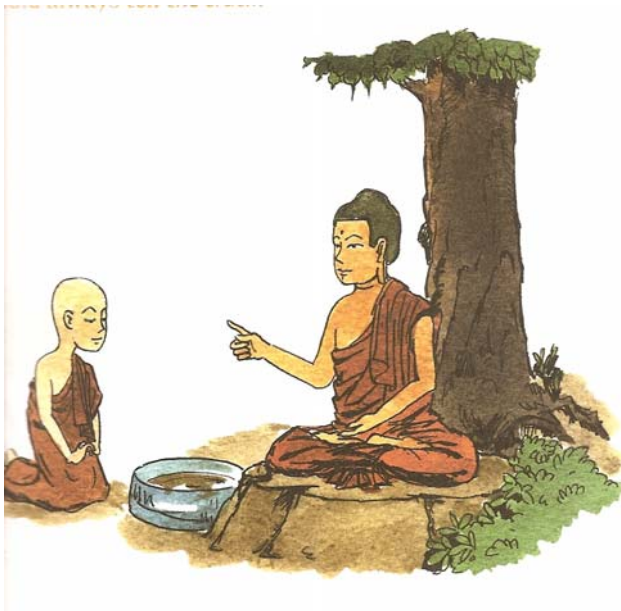
One day, the Buddha said to Rahula, "Please bring me a basin of water, I want to wash my feet". He washed his feet in the basin of water and asked Rahula, "Would you drink this water?"

"No, it's dirty!" Rahula replied.

Then the Buddha asked Rahula to throw the water away.

The Buddha told Rahula, "When water gets dirty, no one wants it. It is the same for those who tell lies, no one cares for them any more."

Tears of shame came to Rahula's eyes. He never told another lie.



We should always tell the truth.

Bài Tập Trong Lớp

1) Con của Đức Phật tên là gì ? (What is the name of the Buddha's son ?)

2) Tại sao Rahula được các vị sư lớn tuổi nuông chiều ? (Why was Rahula spoiled by older monks ?)

3) Sau khi Đức Phật rửa chân, cái chậu nước ra sao ? (After the Buddha had washed his feet, what was in the basin ?)

4) Đức Phật đã nói gì với Rahula về ý nghĩa của nước dơ trong chậu ? (What did the Buddha tell Rahula the dirty water meant?)

5) Tại sao Rahula cảm thấy xấu hổ đến nỗi phải khóc? (Why did Rahula have tears of shame?)

6) Tại sao nói thật rất là quan trọng? (Why is it important to always be honest?)

7) Nói thật là một trong năm hạnh nào được biểu hiện qua cánh hoa sen của Gia Đình Phật Tử ? (Which one of the five virtues represents the honest in Buddhist Youth Association?)

8) Không nói láo là giới thứ mấy trong năm giới ? (which precept in the Buddhism's Five Moral Precepts is "not lying"?)

Chuyện Tiền Thân:

CON SƯ TỬ TRỌNG PHÁP

Ngày xưa, tại khu rừng nọ có con sư tử tên là Kiên Thệ, lông óng ánh sắc vàng, sức mạnh địch hơn ngàn con vật khác. Mỗi lần Kiên Thệ rống lên vang động cả khu rừng, chim đang bay bị rớt xuống và loài thú khiếp sợ ẩn tránh thật xa. Trong rừng có một vị Sa Môn rất oai nghiêm thanh tịnh, hiền từ và vui vẻ. Sư tử thường đến gần để nghe tụng kinh, giảng đạo. Lúc bấy giờ có một người thợ săn thấy bộ lông sư tử đẹp nên muốn giết để lột da đem dâng vua lãnh thưởng. Người thợ săn nghĩ rằng: "Sư tử là chúa các loài thú ta không thể nào dùng cung tên và đặt bẫy để bắt được vì sức mạnh phi thường của sư tử, chỉ có cách giả dạng một vị Sa Môn chờ sư tử đến gần rồi dùng tên độc bắn vào chỗ hiểm để hạ sát". Nghĩ kế xong người thợ săn liền cạo đầu khoác áo cà sa, giả vị Sa Môn ngồi dưới gốc cây. Quả nhiên sư tử đến gần để nghe giảng pháp. Người thợ săn lén dùng tên độc bắn vào mắt sư tử. Sư tử đau quá rống ngược lên muốn nhảy đến vồ chết vị Sa Môn giả hiệu kia, nhưng lại nghĩ rằng: "Người kia mặc chiếc áo cà sa tức là biểu hiệu của Đức Phật, nay ta sát hại không khó gì nhưng sợ phạm đến màu áo tượng trưng cho Đức Phật. Nghĩ vậy nên sư tử bèn nuốt giận chịu đau và chết chứ không dám động đến vị Sa Môn vì sợ chạm đến hình dung chư Phật.

Khi sư tử Kiên Thệ bị thuốc độc thấm chết, người thợ săn liền lột da đem dâng vua. Nhưng khi nghe thuật lại câu chuyện, nhà vua thấy được ác tâm tàn bạo của người thợ săn và cảm phục trước tinh thần kính trọng Tam Bảo của sư tử Kiên Thệ, bèn hạ lệnh chém người thợ săn và đem xác sư tử làm lễ siêu táng như một vị Sa Môn.

Sư tử Kiên Thệ là tiền thân của đức Phật Thích Ca.



The Story of Buddha's Past Life:

THE LION THAT RESPECTS DHARMA

A long time ago in a forest, there lived a lion name Kiên Thệ. His hair sparkled like gold, and he was stronger than a thousand animals combined. Each time Kiên Thệ roared, the echo vibrated throughout the forest, causing the birds that were flying to fall to the ground and other animals to run and find places to hide. In the forest, there also lived a Buddhist monk who led a solemn life. He was always peaceful and happy.

At the same time, there was a hunter who saw the beautiful the lion's fur. He wanted to kill the lion so he could skin it and offer it to the king for a prize. The hunter thought: "The lion is the king of all other animals; therefore, it is impossible to use bow and arrows or trap to capture such a strong animal. The only option is to pretend to be a Buddhist monk, wait for the lion to get very close, and then use a poison arrow to kill it." After careful planning, the hunters immediately shaved his head, changed his clothes to appear similar to what the Buddhist monk wore, and sat under the tree to wait for the lion's arrival.

As usual, the lion came to listen to Buddha's teaching. The hunter sneaked up quietly and shot the poison arrow into the lion's eye. The lion roared in agony and tried to get up. It was about to jump onto the fake Buddhist monk to kill him when a thought came to its mind: "That person wearing the Buddhist monk's clothes symbolize Buddha. It is not difficult to kill the fake monk, but I will damage the color of the cloth that symbolize Buddha." Thinking in that way, the lion decided to swallow the pain and died without touching the fake monk.

After Kiên Thệ slowly died from the poison arrow, the hunter immediately skinned its beautiful fur and brought it to the king for a prize. After listening to the hunter's story, the king recognized the hunter's cruelty and was struck with admiration of how much the lion respected the Three Jewels. The king ordered the hunter to be beheaded, and the lion's body to be cremated in a ceremony similar to that of for a Buddhist monk.

The golden lion, Kiên Thệ was one of Buddha's previous lives.

Bài tập trong lớp

1) Tên của con sư tử là gì ? (What is the name of the lion?)

2) Em hãy tả vài đặc điểm của con sư tử ? (Describe several characteristics of the lion)

3) Con sư tử đến gặp vị sa môn để làm gì ? (What did the lion come to the monk for?)

4) Người thợ săn có ý định gì với con sư tử? (What did the hunter want to do with the lion?)

5) Người thợ săn làm gì để thực hiện ý định của mình? (How did he accomplish his cruel task?)

6) Sư tử có mắc bẫy của người thợ săn hay không? (Was the lion got trapped by the hunter?)

7) Sư tử làm gì khi bị trúng thương? (What did the lion do when he got hurt?)

8) Tại sao sư tử không hại người thợ săn? Sư tử nghĩ gì ? (Why didn't the lion hurt the hunter? What did the lion think?)

9) Cuối cùng sư tử ra sao? (What happens to the lion at last ?)

10) Người thợ săn có được nhà vua thưởng không? Tại sao ? (Did the hunter got the prize from the king? Why ?

)

11) Người Việt Nam có câu tục ngữ có thể dùng tóm tắt câu chuyện này. Em có biết không? (The Vietnamese had a proverb to summarize this story. Do you know what it is?)

CHẾT VÌ _____ **HAY** **TỬ VÌ** _____

Mẫu chuyện đạo

NĂM HẠT MÙ-TẠC

Kisa Gautami là một người đàn bà sinh trưởng trong một gia đình sang trọng. Bà ta lấy một người thương buôn giàu có. Hai vợ chồng có một đứa con trai. Khi đứa con trai được một tuổi thì đứa bé bỗng nhiên ngã bệnh và chết. Vì quá buồn rầu, bà ta ẵm xác của con mình và đi từng nhà hỏi xem có phương thuốc nào cứu được con của bà ta không. Dĩ nhiên không có ai có thể giúp bà được. Cuối cùng, bà được một Phật-tử khuyên bà đến gặp Đức Phật Cồ Đàm.

Bà ta ẵm đứa bé đến gặp Đức Phật và kể đầu đuôi câu chuyện. Đức Phật nhẫn nại lắng nghe câu chuyện với tất cả lòng thương yêu. Sau đó, Đức Phật nói với bà ta rằng: "Này bà Gautami, tôi có một cách giúp bà. Bà hãy về và lấy cho tôi năm hạt mù tạc trong gia đình nào mà không có người chết".

Bà Kisa Gautami liền chạy đi tìm căn hộ này nhưng không tìm ra được. Mọi gia đình mà bà đến đều có một hay hai người chết đi. Cuối cùng, bà hiểu ra rằng Đức Phật muốn cho bà biết là sự chết đến với mọi người. Bà ta sẽ không còn khổ đau nếu chấp nhận được sự chết không thể nào tránh khỏi. Bà ta ẵm xác con đi chôn và sau đó đến quy y Đức Phật và trở thành một môn đệ của ngài.

Buddhist Story:

THE FIVE MUSTARD SEEDS

Kisa Gautami was a young woman from a rich family who was married to a wealthy merchant. When her only son was about a year old, he suddenly fell ill and died. Overcome with grief, Kisa Gautami took the dead child in her arms and went from house to house asking people if they knew of a medicine that could restore her child's life. Of course no one was able to help her. Finally, she met a follower of the Buddha, who advised her to see the Buddha.

When she carried the dead child to the Buddha and told him her sad story, he listened with patience and compassion. He said to her, "there is only one way to solve your problem. Go and get me five mustard seeds from any family in which there has never been a death."

Kisa Guatami set off to look for such a household but without success. Every family she visited had experienced the death of one person or another. At last, she understood what the Buddha had wanted her to find out for herself - the death comes to all. Accepting the fact that death is inevitable, she no longer grieved. She took the child's body away and later returned to the Buddha to become one of his followers.



Bài tập trong lớp

1) Tại sao bà Kisa Gautami đau khổ ? (Why was Kisa Gautami suffered?)

2) Bà đã làm gì để hết đau khổ? (What did she do to overcome her grief?)

3) Đức Phật đã bảo bà ta làm gì ? (What did the Buddha solve her problem?)

4) Bà Kisa Gautami có làm được như lời Đức Phật dạy không? Tại sao? (Did Kisa Gautami find a way to accomplish the Buddha 's advice ? Why ?)

5) Cuối cùng bà ta có hết buồn không ? Tại sao ? (Did she overcome her grief at last? Why ?)

6) Câu chuyện đã nói cho chúng ta điều gì ? (What did the story tell us ?)

7) Trong cuộc sống hiện tại, em có biết có người nào giống như bà Kisa Gautami không ? (In your present life, do you know any one having similar behavior like Kisa Gautami ?)

8) Nếu em gặp một người mẹ mất con như bà Kisa Gautami thì em sẽ khuyên bà ta như thế nào ? (If you encountered the woman who lost her son, what do you consolve her?)

Chuyện Tiền Thân:

NGƯỜI ĐẠO SĨ CHÍ HIẾU

Ngày xưa có một vị Đạo Sĩ tên là Quang Thiểm, nhà nghèo, cha mẹ bị mù. Đạo Sĩ luôn hầu hạ cha mẹ suốt ngày đêm. Nhận thấy người đời ham danh trục lợi, không chịu làm lành, tránh dữ cho nên Đạo Sĩ đem cha mẹ vào rừng, dựng một căn chòi nhỏ để phụng dưỡng cha mẹ và lo tu học. Quang Thiểm không bao giờ sát hại súc vật, hằng ngày vào rừng kiếm trái cây, rau cải về nuôi cha mẹ.

Gần chỗ Đạo Sĩ ở, có một con suối nước mát và trong vắt, cây cối chung quanh um tùm, có nhiều trái cây thơm ngon. Một buổi trưa mùa hè, Quang Thiểm đến suối hái quả và lấy nước về cho cha mẹ dùng, gặp lúc vua Ca Di vào rừng săn bắn ở gần đó. Nghe tiếng sột soạt bên bờ suối, nhà vua tưởng là hươu nai nên dương cung bắn. Mũi tên cắm phập vào hông Quang Thiểm, chàng té nhào xuống dòng suối bất tỉnh.

Nhà vua và quân lính chạy lại, thấy Quang Thiểm bị thương, mọi người tìm cách cứu. Khi hồi tỉnh Đạo Sĩ biết mình bị bắn và khó có thể thoát chết nên than rằng:

- Các ngài ơi, thân tôi dù có chết cũng đành cam chịu. Ngặt vì tôi còn cha mẹ mù lòa không ai nuôi dưỡng, chắc phải chết đói. Kính lạy Phật Trời xin hiểu thấu cho con nông nỗi này và cứu độ cho cha mẹ con được nhiều may mắn. Dứt lời chàng tắt thở.

Vua Ca Di nghe xong liền sa nước mắt và than thở:

- Ôi, ta thật là một kẻ bất nhân, chỉ vì ham giết hại thú vật để vui chơi và ăn cho ngon miệng mà bắn lầm một người đại hiếu như thế này!



The Story of Buddha's Past Life:

THE VERY PIOUS MONK

Once upon a time, there was a monk name Quang Thiểm. He was born to parents who were blind, they were a poor family. Day and night, the monk helped his parents. He recognized that people lived in a life filled with greed for fame. Therefore, he took his parents into the woods, built a small wooden shed to live in, and studied Buddha's teachings. Quang Thiểm never killed an animal. Instead, he went into the woods everyday to picked fruit to feed his family.

Close to his shed, there was a creek with clear, cool water, and lots of trees and good fruits.

One summer afternoon, Quang Thiểm went to the creek to pick fruits and to get water for his parents. King Ca Di was hunting nearby that day. Hearing the noise, the king thought it was a deer so he raised his crossbow and shot. His arrow hit the side of Quang Thiểm's stomach, and knocked him down into the creek.

The king and his guards ran to the creek. Seeing what had happened, they tried to rescue Quang Thiểm. When he regained consciousness, Quang Thiểm realized he would not be able to survive. Therefore, he pleaded: "Your Majesty! I don't mind if I die. However, I have parents who are blind. I am afraid no one will take care of them, and they will end up starving to death. Oh! My Buddha, please understand my situation and help my parents." Then he passed away.

Hearing Quang Thiểm's last wish, the king mourned with falling tears: "Oh! I am such an insensitive person. Just because I love to hunt animals for fun and for satisfying my cravings, I have now killed an innocent person."

Nhà vua tìm đến nơi cha mẹ của Quang Thiểm ở để đem về săn sóc nuôi dưỡng. Cha mẹ Quang Thiểm khi nghe tin con chết liền kêu gào thảm thiết. Cả hai lần mò đến xác con. Thảm thay ông rờ mặt mày, bà vuốt ve tay chân rồi cả hai nguyện nhịn đói để chết theo đứa con hiếu thảo.

Cảm động trước cảnh ấy nên một vị thần hiện xuống cứu cho Quang Thiểm sống lại. Cha mẹ và con mừng rỡ vô cùng rồi quỳ lạy tạ ơn vị thần cứu mạng. Sau đó chàng dìu cha mẹ trở về chòi cũ.

Đứng trước lòng hiếu thảo của Quang Thiểm, tình cốt nhục đậm đà của cha mẹ mến thương con và sự linh ứng của vị thần cứu mạng, vua Ca Di hồi tâm sám hối, từ đó về sau không săn bắn nữa và chuyên lo làm điều lành.

Đạo sĩ Quang Thiểm là tiền thân của đức Phật Thích Ca, cha mẹ Đạo sĩ là tiền thân vua Tịnh Phạn và Hoàng Hậu Ma Gia. Vua Ca Di là tiền thân của ngài A Nan.

The king went to find Quang Thiểm's parents to bring them back to the palace and to take care of them. But when hearing the bad news of their son, the parents cried painfully. Finding their way to their son's dead body, both touched his body gently and swore to starve themselves so they would die with their pious son.

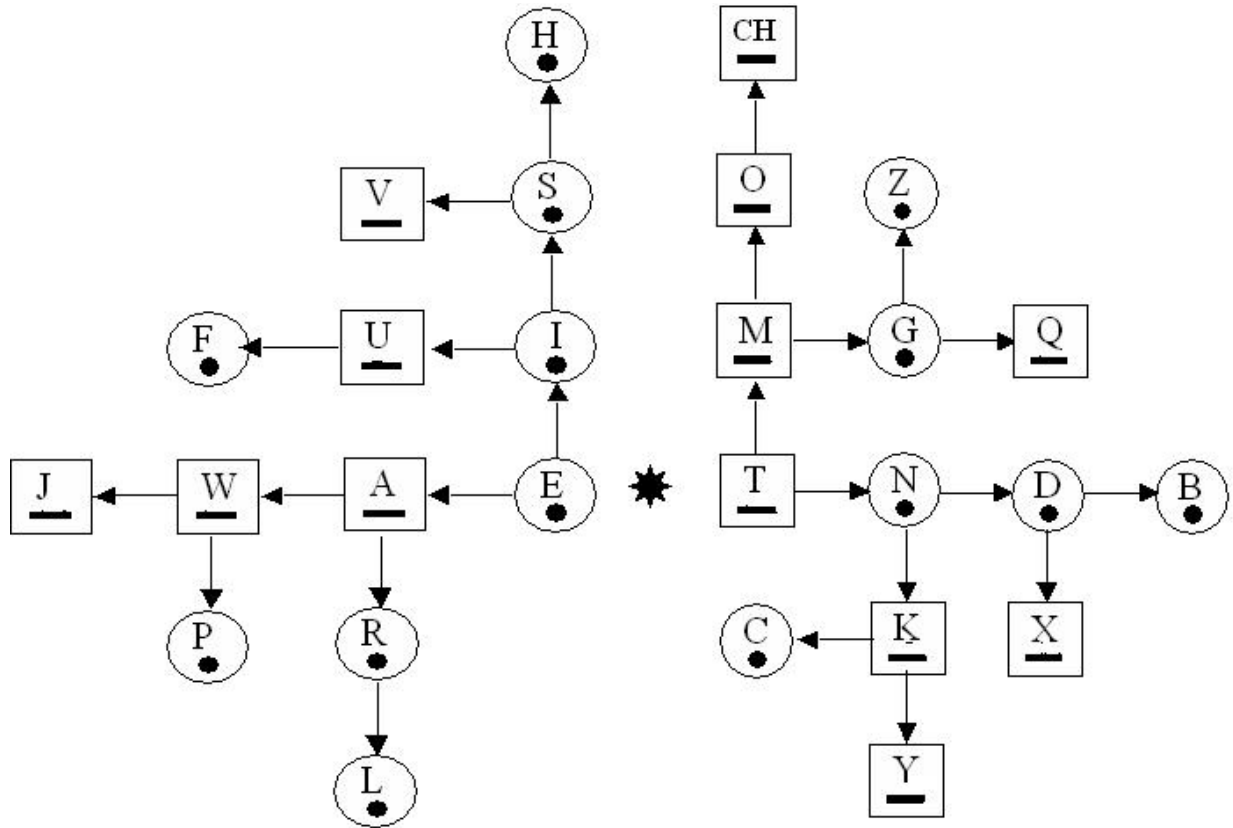
Emotionally touched by the scene, an angel appeared and brought Quang Thiểm back to life. All three of them knelt down and thanked the angel. Happily, Quang Thiểm helped his parents back to their wooden shed.

Inspired by Quang Thiểm's love for his parents and the angel's reviving of Quang Thiểm's life, the king regretted his bad actions and vowed not to hunt again but rather to do good deeds from now on.

Quang Thiểm was the past life of the Shakyamuni Buddha. His parents were the past lives of King Tịnh Phạn and Queen Ma Gia. King Ca Di was the past life of A-Nan.



BẢN MORSE CODE



Morse Code cho tiếng Việt :

AA : Â AW : Ă EE : Ê
 OO : Ô OW : Ơ UW : Ư

DD : Đ S : Sắc Q : Huyền
 J : Hỏi X : Ngã Z : Nặng

MẬT THƯ (A CODER OR DECIPHERING CODE)

Mật Thư 1:

HIÃ LYÊ CNH ĐUU ẦƠN NBG

Chìa Khoá (key): Đường Ray Xe Lửa

Giải Mã (decode):

H Ầ Y C H U Ầ N B

I L Ê N Đ U Ờ N G

BẢN TIN: HÃY CHUẨN BỊ LÊN ĐƯỜNG

Mật Thư 2:

ANH CẢ VẪN ĐỘI NÓN ĐẾN NHÀ GẶP BA TÔI

Chìa Khoá: Một Chết - Một Sống

Mật Thư 3:

TLABW , HEIAF , UEJA , DUNY , OFGG , NTAI

Chìa khoá: LOCUYEN

Phân tích như sau:

L	O	C	U	Y	E	N
12	15	3	21	25	5	14
T	H	U	D	O	N	J
L	E	E	U	F	T	R
A	I	J	N	G	A	Y
B	A	A	Y	G	I	O
W	F					

Bản Tin theo quy ước Bưu điện: THU DONJ LEEUF TRAIJ NGAY BAAY GIOWF

Bản tin Việt: THU DỌN LỀU TRẠI NGAY BÂY GIỜ

Mật Thư 4:



A = 1

MẬT THƯ: 4.21.23.14.7.6 , 12.1.9.10

Mật Thử 5: Chẵn lẻ:

Ví dụ: 210135703607943 806420288035
(số zero dùng để phân 2 chữ)

Giải: nhaf tooi = nhà tôi

Mật Thử 6: Mật mã không tên số 1

chìa khóa: khỏi lo cho hai em đứng trước và sau

CATIMFC0 TCMAATJTA MATHUWMO

Giải: timf maatj thuw

Mật Thử 7: Mật mã không tên số 2

chìa khóa: Gặp ông F, lấy đầu lấy đuôi đem về đóng bè

TIEFVEEQFENS NGHFRANGFIAX

Giải: Tieens Veef nghiax trang

Mật Thử 8: Mật mã không tên số 3







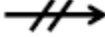






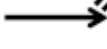



















key: E vô nghĩa

Teiemefe etheuwe

Giải: Timf thuw

DẤU ĐI ĐƯỜNG

Dấu đi đường - Road Symbols

 Bắt đầu đi (Begin)	 Theo hướng này (Go this way)	 Đi nhanh lên (Go faster)	 Chạy (Run)	 Đi chậm lại (Go slower)
 Quay trở lại (Go back)	 Chướng ngại phải vượt qua (Overcome obstacle)	 Chia làm 2 nhóm (Divide into 2 groups)	 2 nhóm nhập lại (2 groups combine together)	 Rẽ trái (Turn left)
 Rẽ phải (Turn right)	 Qua cầu (Cross the bridge)	 Mặt thư hướng này (Message is this way)	 Theo lối tắt (Follow short-cut)	 Theo lối sông (Follow the river)
 Vượt suối (Cross the waterfall)	 Theo lối suối (Follow the waterfall)	 Có trại gần đây (Campsite nearby)	 Cắm trại được (Campsite allowed)	 Không cắm trại được (Campsite not allowed)
 Đường cấm (Do not enter - Road closed)	 Nước uống được (Water is drinkable)	 Nước độc - không uống được (Unsafe water - do not drink)	 Nguy hiểm (Danger)	 Làm cáng (Make stretcher)
 Về trại lúc 10 giờ (Return to campsite at 10 o'clock)	 Đi theo dấu chân (Follow foot-print)	 Đợi ở đây (Wait here)	 Bình an - an toàn (Safe)	 Có kẻ nghịch - có địch (Enemy nearby)
 Có thú dữ (Wild beast nearby)	 Đã đến nơi - hết dấu (End)	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Dấu đi đường thường đặt bên tay phải, ở một nơi dễ thấy như ở bên đường hoặc trên thân cây (The road symbols were usually placed on the right at the easy-to-spot location such as on the road side or on the tree) ❖ Dấu đi đường được chia làm 2 loại : Dấu nhân tạo và dấu thiên nhiên. (The road symbols can be classified into 2 kinds: the man-made symbols and the natural symbols) ❖ Khoảng cách của dấu là 5mét (This distance between symbols are 5 meters) 		
<p>Can you guess what these natural symbols are ?</p> 				

Answers: begin, turn-right, turn-right, turn-left, go this way, go this way